

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ để tuyển chọn thực hiện từ năm 2026 thuộc 5 Chương trình KHCN Lĩnh vực Nghiên cứu phát triển, ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ, phương pháp tiên tiến trong dự phòng bệnh, tật ở người; phát triển vắc xin và chế phẩm sinh học**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BYT ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc trách nhiệm của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 3548/QĐ-BYT ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt các Chương trình Khoa học và Công nghệ cấp Bộ Y tế giai đoạn đến 2030;

Xét kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng khoa học tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện từ năm 2026 thuộc 5 Chương trình Khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế giai đoạn 2026-2030 lĩnh vực Nghiên cứu phát triển, ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ, phương pháp tiên tiến trong dự phòng bệnh, tật ở người; phát triển vắc xin và chế phẩm sinh học được thành lập tại Quyết định số 539/QĐ-BYT ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục đặt hàng 05 (Năm) đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế lĩnh vực Nghiên cứu phát triển, ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ, phương pháp tiên tiến trong dự phòng bệnh, tật ở người; phát triển vắc xin và chế phẩm sinh học để tuyển chọn thực hiện từ năm 2026 thuộc 5 Chương trình Khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế giai đoạn đến năm 2030 tại phụ lục đính kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Giao Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức quy trình tuyển chọn các đề tài khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành để tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện. Báo cáo Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành. Các Ông/Bà: Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Như*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Các Đ/c Thứ trưởng;
- Lưu: VT, K2ĐT (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Tri Thức**

**BỘ Y TẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DANH MỤC ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ Y TẾ**  
**ĐỀ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2026 THUỘC 5 CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN, ỨNG DỤNG CÁC KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ, PHƯƠNG PHÁP TIÊN TIẾN**  
**TRONG DỰ PHÒNG BỆNH, TẬT Ở NGƯỜI; PHÁT TRIỂN VẮC XIN VÀ CHẾ PHẨM SINH HỌC**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BYT ngày / /2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	Xây dựng mô hình can thiệp liên ngành (One Health) phòng chống bệnh ấu trùng giun đũa chó mèo, bệnh sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn theo vùng sinh thái ở Việt Nam giai đoạn 2026-2028.	1. Đánh giá thực trạng và một số yếu tố liên quan đến nhiễm ấu trùng giun đũa chó mèo, sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn tại các vùng sinh thái ở Việt Nam giai đoạn 2026-2028. 2. Xây dựng mô hình can thiệp liên ngành (One Health) phòng chống bệnh giun đũa chó mèo, sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn tại các vùng sinh thái ở Việt Nam.	- Xác định được tỷ lệ nhiễm ấu trùng giun đũa chó mèo, sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn trên người tại các vùng sinh thái ở Việt Nam. - Báo cáo xác định loài sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn thu thập trên người và động vật qua kỹ thuật định loài bằng hình thái học và sinh học phân tử. - Xây dựng được bản đồ dịch tễ bệnh ấu trùng giun đũa chó mèo, bệnh sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn tại các điểm nghiên cứu. - Xác định các yếu tố liên quan bệnh ấu trùng giun đũa chó mèo, bệnh sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn tại các vùng sinh thái.	Tuyển chọn	

*Handwritten signature*

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được mô hình can thiệp liên ngành phòng chống bệnh ấu trùng giun đũa chó mèo, sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn tại các vùng sinh thái.</li> <li>- Báo cáo hiệu quả và đề xuất mô hình can thiệp liên ngành phòng chống bệnh ấu trùng giun đũa chó mèo, sán lá gan nhỏ và sán lá gan lớn tại vùng dịch tễ.</li> <li>- 03 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong đó 01 bài báo tiếng Anh và 02 bài báo tiếng Việt;</li> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 tiến sĩ hoặc đào tạo 01 thạc sĩ.</li> </ul>		
2	<p>Đánh giá thực trạng và các yếu tố liên quan đến lây truyền ký sinh trùng sốt rét ở nhóm dân di biến động trong nước và nhóm người từ vùng sốt rét lưu hành vào Việt Nam và đánh giá mô hình can thiệp phòng chống, loại trừ sốt rét ở Việt Nam năm 2026-2028.</p>	<p>1. Đánh giá thực trạng, các yếu tố liên quan đến lây truyền ký sinh trùng sốt rét và mô hình can thiệp ở nhóm dân di biến động trong nước năm 2026-2028.</p> <p>2. Đánh giá tình hình sốt rét, nguy cơ lây truyền và mô hình can thiệp bệnh sốt rét ở nhóm người từ vùng sốt rét lưu hành vào Việt Nam năm 2026-2028.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo thực trạng và các yếu tố liên quan đến lây truyền ký sinh trùng sốt rét ở nhóm dân di biến động trong nước.</li> <li>- Báo cáo đánh giá hiệu quả mô hình điều trị mở rộng cho nhóm dân di biến động trong nước.</li> <li>- Báo cáo tình hình sốt rét, nguy cơ lây truyền ở nhóm người từ vùng sốt rét lưu hành vào Việt Nam năm 2026-2028.</li> <li>- Báo cáo hiệu quả mô hình can thiệp: xét nghiệm sàng lọc, điều trị, quản lý trường hợp bệnh và truyền thông cho nhóm người từ vùng sốt rét lưu hành vào Việt Nam năm 2026 - 2028</li> <li>- 02 báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước</li> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 tiến sĩ hoặc đào tạo 01 thạc sĩ</li> </ul>	Tuyển chọn	

*rua*

3	<p>Xác định đặc điểm dịch tễ học và vi sinh các chủng phế cầu và khuyến cáo sử dụng vắc xin phòng phế cầu tại Việt Nam.</p>	<p>1. Mô tả đặc điểm dịch tễ học, xác định yếu tố nguy cơ của các chủng phế cầu tại Việt Nam.</p> <p>2. Phân tích đặc điểm vi sinh của chủng phế cầu bao gồm kiểu huyết thanh, gen độc lực, sự đa dạng di truyền.</p> <p>3. Xác định mức độ kháng kháng sinh của các chủng phế cầu dựa trên phân tích kiểu hình và các gen kháng kháng sinh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng hợp đặc điểm dịch tễ học các chủng phế cầu liên quan đến độ tuổi, vùng địa lý, tỷ lệ mắc, tỷ lệ tử vong, mô hình bệnh tật và các yếu tố nguy cơ.</li> <li>- Báo cáo sự phân bố các kiểu huyết thanh lưu hành của các chủng phế cầu tại Việt Nam theo khu vực, theo độ tuổi, mức độ gây bệnh</li> <li>- Báo cáo trình tự bộ gen của các chủng phế cầu gây bệnh tại Việt Nam, sự đa dạng di truyền của các chủng phế cầu, so sánh, phân tích sự khác biệt so với chủng trên thế giới và đăng ký trên ngân hàng gen của thế giới.</li> <li>- Báo cáo tỷ lệ kháng kháng sinh của phế cầu tại Việt Nam dựa trên kiểu hình và kiểu gen.</li> <li>- 02 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và quốc tế.</li> <li>- Đề xuất việc sử dụng vắc xin phù hợp với sự phân bố, lưu hành, vai trò của các typ huyết thanh phế cầu tại Việt Nam cho chương trình tiêm chủng ngắn hạn và dài hạn.</li> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01-02 thạc sĩ</li> </ul>	Tuyển chọn	
4	<p>Xây dựng mô hình can thiệp suy giảm nhận thức ở người</p>	<p>1. Mô tả thực trạng suy giảm nhận thức ở người Việt Nam cao tuổi giai đoạn 2026-2027.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo thực trạng suy giảm nhận thức ở người Việt Nam cao tuổi.</li> </ul>	Tuyển chọn	

*Handwritten signature in blue ink.*

	Việt Nam cao tuổi tại cộng đồng	<p>2. Phân tích các yếu tố liên quan đến suy giảm nhận thức ở người Việt Nam cao tuổi.</p> <p>3. Xây dựng và đánh giá hiệu quả mô hình can thiệp suy giảm nhận thức ở người Việt Nam cao tuổi tại cộng đồng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phân tích một số yếu tố có thể thay đổi liên quan chính đến suy giảm nhận thức ở người Việt Nam cao tuổi.</li> <li>- Báo cáo đánh giá hiệu quả liệu pháp kích hoạt hành vi được thực hiện bởi nhân viên y tế xã/phường đã được đào tạo, dưới sự giám sát của bác sĩ tại cơ sở.</li> <li>- Xây dựng được mô hình can thiệp cải thiện sức khỏe tâm thần và chất lượng cuộc sống của người cao tuổi suy giảm nhận thức có sự phối hợp trạm Y tế xã/phường và Hội người cao tuổi địa phương.</li> <li>- Bộ tài liệu hướng dẫn quy trình kỹ thuật về việc thực hiện kích hoạt hành vi trên người cao tuổi có suy giảm nhận thức tại cộng đồng.</li> <li>- 01 báo cáo khoa học tại hội nghị trong nước và quốc tế</li> <li>- 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế</li> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 tiến sĩ hoặc đào tạo 02 thạc sĩ</li> </ul>		
5	Xác định nhu cầu năng lượng, nhu cầu protein và canxi nhằm khuyến nghị cho người Việt Nam	<p>1. Xác định nhu cầu năng lượng khuyến nghị cho trẻ em, người trưởng thành và người cao tuổi.</p> <p>2. Xác định nhu cầu protein khuyến nghị cho trẻ em và người cao tuổi bằng phương pháp cân bằng chuyển hóa</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bằng chứng khoa học để khuyến nghị về nhu cầu năng lượng ở cả nam và nữ cho trẻ em Việt Nam theo 3 nhóm tuổi (6-7 tuổi, 8-9 tuổi, 10-11 tuổi), người trưởng thành (30- 49 tuổi, 50- 64 tuổi) và người từ 65 tuổi trở lên.</li> </ul>	Tuyển chọn	



		<p>3. Xác định nhu cầu canxi cho trẻ em và người cao tuổi bằng phương pháp cân bằng chuyển hóa.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bằng chứng khoa học để khuyến nghị về nhu cầu protein ở cả nam và nữ cho trẻ em theo 3 nhóm tuổi (6-7 tuổi, 8-9 tuổi, 10-11 tuổi) và người từ 65 tuổi trở lên.</li> <li>- Bằng chứng khoa học để khuyến nghị về nhu cầu canxi cho trẻ em theo 3 nhóm tuổi (6-7 tuổi, 8-9 tuổi, 10-11 tuổi) và người từ 65 tuổi trở lên.</li> <li>- Đào tạo 02 thạc sĩ.</li> </ul>		
--	--	---	--	--	--

Tổng số: 05 Đề tài

